**HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG**

*Số:* «${c.contractNumber}» *ngày* «${c.signDate}»

1. **Bên Vay**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Họ tên: «${c.fullName}» | |
| 1. Ngày sinh : «${c.birthday}» | 1. Quốc tịch: Việt Nam |
| 1. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Giấy tờ khác : «${c.nationalID}» | |
| 1. Địa chỉ hộ khẩu: «${c.addressFamilyBookNo}» | |
| 1. Địa chỉ nơi ở hiện tại: «${c.address}» | |
| 1. Điện thoại di động: «${c.phoneNumber}» | 1. Email: «${c.email}» |
| 1. Nghề nghiệp: «${c.profession}» | 1. Thu nhập : «${c.monthlyNetSalary}» VNĐ/tháng |

1. **Bên Cho Vay**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON**  Địa chỉ: Tầng 8, 9, 10 Toà nhà Gilimex, số 24C Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (Liên hệ trực tiếp: Tiếp tân tại tầng 8) | | |
| Mã số doanh nghiệp: 0304990133 | Điện thoại: (028) 54137483 | Fax: (028) 54135490 |
| Đại diện: Ông Nguyễn Hữu Nhân | Chức vụ: Tổng Giám đốc | |
| Điện thoại Phòng dịch vụ khách hàng: 1900558854 | | |
| **Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON - Chi nhánh Hà Nội**  Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà VIT, 519 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội (Liên hệ trực tiếp: Tiếp tân tại tầng 3) | | |
| Mã số doanh nghiệp: 0304990133 - 001 | Điện thoại: (024) 73063979 | Fax: (024) 22208939 |
| Đại diện: Ông Nguyễn Đình Đức | Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc | |
| Bên Vay và Bên Cho Vay, sau đây gọi chung là “**các Bên**”, thỏa thuận các điều khoản và điều kiện cụ thể của Hợp Đồng Tín Dụng như sau: | | |

1. **Thông tin Bên Bán**

|  |
| --- |
| Tên: «${c.dealerName}» |
| Địa chỉ: «${c.dealerAddress}» |

1. **Phương thức cho vay:** Cho vay từng lần theo hình thức cho vay trả góp
2. **Thông tin Khoản Vay, lịch trả nợ và thông tin Sản Phẩm Được Tài Trợ**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Khoản Cấp Vốn: «${c.loanAmount}» VNĐ | 1. Thời Hạn Vay (tháng): «${c.tenor}» |
| 1. Lãi Suất Trước Khuyến Mại (nếu có): 4.12% | 1. Lãi Suất Thực Tế Hàng Tháng: «${c.interestRate}»% |
| 1. Khoản Thanh Toán Hàng Tháng: «${c.monthlyInstallmentAmount}» VNĐ | |
| 1. Ngày Thanh Toán Đầu Tiên: «${c.firstDue}» | 1. Ngày Thanh Toán Hàng Tháng: «${c.monthlyDueDate}» |
| 1. Ngày Thanh Toán Cuối Cùng: «${c.endDue}» |  |
| 1. Sản Phẩm Được Tài Trợ:   Sản Phẩm Số 01: «${c.productName}» Giá Bán của Sản Phẩm Số 01: «${c.productPrice}»VNĐ  Số khung: «${c.chassisNo}» Số máy: «${c.engineNo}»  Sản Phẩm Số 02: «${c.productNameBHVC}» Giá Bán của Sản Phẩm Số 02: «${c.productPriceBHVC}» VNĐ | |
| 1. Khoản Tiền Mặt Trả Trước: «${c.prePayment}» VNĐ | 1. Phí Chuyển Tiền: «${c.bankFee}» VNĐ |

1. **Phương thức giải ngân**
2. Giá Bán là giá bán thực tế của Sản Phẩm Được Tài Trợ được thể hiện (i) trên hóa đơn mua hàng, hoặc (ii) văn bản khác có giá trị tương đương, hoặc (iii) được quy định tại Mục 5.9 của Hợp Đồng Tín Dụng này, theo quy định nội bộ của Bên Cho Vay tại từng thời điểm, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có) và không bao gồm chi phí đăng ký, bảo hiểm bắt buộc và các chi phí hành chính khác liên quan (nếu có) đến Sản Phẩm Được Tài Trợ do Bên Vay chịu.
3. Khoản Tiền Mặt Trả Trước là khoản thanh toán ban đầu mà Bên Vay phải thanh toán cho Bên Bán đối với Sản Phẩm Được Tài Trợ (không bao gồm Sản Phẩm Được Tài Trợ là bảo hiểm) theo chính sách cho vay của Bên Cho Vay vào từng thời điểm, và được quy định tại Mục 5.10 của Hợp Đồng Tín Dụng này. Khoản Tiền Mặt Trả Trước không bao gồm chi phí đăng ký, bảo hiểm bắt buộc và các chi phí hành chính khác liên quan đến Sản Phẩm Được Tài Trợ (nếu có).
4. Bên Vay chỉ định Bên Cho Vay giải ngân Khoản Cấp Vốn cho Bên Bán và công ty bảo hiểm (trường hợp Sản Phẩm Được Tài Trợ là bảo hiểm) do Bên Cho Vay lựa chọn nhằm mang lại lợi ích tốt nhất cho Bên Vay. Việc sử dụng phương tiện thanh toán để thực hiện giải ngân Khoản Cấp Vốn nêu tại Mục này được thực hiện theo quyết định của Bên Cho Vay.
5. **Mức tối thiểu của các khoản Phí và Phạt**

Các Bên thống nhất rằng trong mọi trường hợp mức tối thiểu của các khoản Phí hoặc Phạt quy định tại các Mục 14.1 và 14.3 của Hợp Đồng Tín Dụng này sẽ bằng 1,500,000 VNĐ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

1. **Nghĩa vụ của Bên Vay**
2. Bên Vay có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký quyền sở hữu của Sản Phẩm Được Tài Trợ theo quy định của pháp luật (nếu có).
3. Bên Vay có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để mua bảo hiểm bắt buộc đối với chủ sở hữu của Sản Phẩm Được Tài Trợ theo quy định của pháp luật (nếu có).
4. Bên Vay sẽ phải chịu bất kỳ khoản thuế hoặc phí hành chính nào liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sở hữu và đăng ký quyền sở hữu của Sản Phẩm Được Tài Trợ theo quy định của pháp luật (nếu có).
5. Trong thời gian có hiệu lực của Hợp Đồng Tín Dụng, Bên Vay có trách nhiệm ngay lập tức thông báo cho (i) các cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp Sản Phẩm Được Tài Trợ bị mất hoặc bị trộm cắp; và (ii) Bên Cho Vay về việc Sản Phẩm Được Tài Trợ bị hư hại, bị mất, bị trộm cắp, bị phá hủy hoặc các hình thức hủy hoại khác.
6. Trong thời gian có hiệu lực của Hợp Đồng Tín Dụng, Bên Vay không được quyền bán, cầm cố, thế chấp, cho, tặng, bán đấu giá hoặc chuyển quyền sở hữu Sản Phẩm Được Tài Trợ dưới bất kỳ hình thức nào cho một bên thứ ba, trừ trường hợp được Bên Cho Vay đồng ý bằng văn bản.
7. Việc Sản Phẩm Được Tài Trợ bị hư hỏng hoặc bị mất, do bị trộm cắp hoặc vì lý do khác hoặc bị phá hủy sẽ không làm thay đổi nghĩa vụ của Bên Vay đối với Bên Cho Vay được quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng này.
8. Bên Vay phải nỗ lực tối đa để hợp tác với Bên Cho Vay trong việc xử lý tài sản đảm bảo và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Thế Chấp đã ký với Bên Cho Vay theo quy định tại Mục 9 của Hợp Đồng Tín Dụng này.
9. Bên Vay sẽ thông báo ngay cho Bên Cho Vay bằng điện thoại và bằng thư tín nếu có bất kỳ thay đổi liên quan đến tình trạng hôn nhân của Bên Vay mà (có thể) ảnh hưởng đến quyền sở hữu đối với Sản Phẩm Được Tài Trợ.
10. Bên Vay ký Hợp Đồng Tín Dụng với tư cách là người tiêu dùng. Do đó, Bên Vay cam kết mua và sử dụng Sản Phẩm Được Tài Trợ cho mục đích tiêu dùng, không mua Sản Phẩm Được Tài Trợ nhằm bất kỳ mục đích nào khác để thu lợi.
11. **Biện pháp đảm bảo (nếu có, theo yêu cầu của Bên Cho Vay)**
12. Để đảm bảo cho Khoản Cấp Vốn, Bên Vay đồng ý thế chấp Sản Phẩm Được Tài Trợ (không bao gồm Sản Phẩm Được Tài Trợ là bảo hiểm) cho Bên Cho Vay bằng việc ký kết Hợp đồng thế chấp với giá trị tài sản thế chấp bằng Giá Bán của Sản Phẩm Được Tài Trợ (“**Hợp Đồng Thế Chấp**”).
13. Ngay sau khi ký Hợp Đồng Thế Chấp, Bên Vay có nghĩa vụ ký các tài liệu cần thiết và hợp tác với Bên Cho Vay để đăng ký Hợp Đồng Thế Chấp tại Cơ quan Đăng Ký Giao Dịch Bảo Đảm có thẩm quyền và tiến hành các thủ tục liên quan trong thời hạn đăng ký (nếu được yêu cầu). Bên Vay sẽ chịu lệ phí đăng ký và các chi phí có liên quan khác.
14. Nếu Bên Vay vi phạm các nghĩa vụ thanh toán như được quy định ở Mục 11.1 của Hợp Đồng Tín Dụng này, và không có khả năng thực hiện thanh toán theo yêu cầu Thu Khoản Nợ Trước Hạn theo Mục 13 của Hợp Đồng Tín Dụng này, Bên Cho Vay có quyền xử lý tài sản thế chấp theo cách thức và quy trình được quy định chi tiết tại Hợp Đồng Thế Chấp.
15. **Giao nhận Sản Phẩm Được Tài Trợ (nếu có)**
16. Sau khi Hợp Đồng Tín Dụng được ký kết và sau khi Bên Vay thanh toán Khoản Tiền Mặt Trả Trước, Bên Bán sẽ giao Sản Phẩm Được Tài Trợ cho Bên Vay.
17. Quyền sở hữu Sản Phẩm Được Tài Trợ sẽ được chuyển giao cho Bên Vay ngay sau khi Bên Vay nhận được Sản Phẩm Được Tài Trợ hoặc ngay sau khi Bên Vay được cấp giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu đối với Sản Phẩm Được Tài Trợ (nếu có), tùy thời điểm nào đến sau.
18. Trừ các nghĩa vụ của Bên Cho Vay liên quan đến Sản Phẩm Được Tài Trợ (nếu có) theo quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng này, Bên Cho Vay được miễn trừ mọi nghĩa vụ liên quan đến giao dịch mua bán Sản Phẩm Được Tài Trợ phát sinh giữa Bên Vay và Bên Bán.
19. Đối với Sản Phẩm Được Tài Trợ là bảo hiểm, việc giao nhận Sản Phẩm Được Tài Trợ được thực hiện theo quy định tại quy tắc bảo hiểm do công ty bảo hiểm ban hành.
20. **Hoàn trả Khoản Nợ**
21. Khoản Thanh Toán Hàng Tháng phải được thanh toán đầy đủ bằng tiền đồng Việt Nam vào ngày đến hạn thanh toán được quy định tại Mục 5 của Hợp Đồng Tín Dụng này. Mỗi kỳ thanh toán được tính là đã trả ngay sau khi Bên Cho Vay đã nhận được đầy đủ khoản tiền này. Trường hợp Bên Vay vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Mục này và Bên Vay không được Bên Cho Vay chấp thuận thay đổi kế hoạch thanh toán theo quy định tại Mục 12.2 của Hợp Đồng Tín Dụng này, Khoản Thanh Toán Hàng Tháng sẽ bị chuyển nợ quá hạn phù hợp với quy định của pháp luật.
22. Nếu số tiền Bên Cho Vay nhận được từ Bên Vay vượt quá (các) Khoản Thanh Toán Hàng Tháng đến hạn phải thanh toán, Bên Cho Vay sẽ xem khoản tiền vượt quá đó là khoản thanh toán trước cho các Khoản Thanh Toán Hàng Tháng kế tiếp. Việc thanh toán trước này không được xem là Trả Nợ Trước Hạn theo quy định tại Mục 12.1 của Hợp Đồng Tín Dụng này và không ảnh hưởng đến (các) Khoản Thanh Toán Hàng Tháng kế tiếp phải thanh toán. Khoản vượt quá mà Bên Cho Vay nhận được tính tới thời điểm chấm dứt Hợp Đồng Tín Dụng, sau khi trừ tất cả các nghĩa vụ của Bên Vay tính đến thời điểm đó, sẽ được hoàn trả cho Bên Vay khi chấm dứt Hợp Đồng Tín Dụng theo thông báo cụ thể bằng văn bản của Bên Vay.
23. Bất kỳ khoản thanh toán Bên Cho Vay nhận được từ Bên Vay sẽ được dùng để thanh toán Khoản Nợ của Bên Vay theo thứ tự ưu tiên như sau: (i) các khoản đã phải thanh toán cho bên thứ ba; (ii) các khoản phí và phạt theo quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng (nếu có); (iii) lãi phải trả cho các kỳ thanh toán trễ hạn (nếu có); (iv) Khoản Cấp Vốn phải trả của các kỳ thanh toán bị trễ hạn (nếu có); (v) lãi phải trả cho kỳ thanh toán đến hạn; (vi) Khoản Cấp Vốn phải trả cho kỳ thanh toán đến hạn; và (vii) các khoản phải thanh toán cho bên thứ ba khác trong tương lai.
24. Bên Vay có quyền hoàn trả Khoản Nợ thông qua việc sử dụng một trong các phương thức thanh toán được quy định tại Mục 2 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung (là một phần không tách rời của Hợp Đồng Tín Dụng và được niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, các điểm giới thiệu dịch vụ và website http://www.hdsaison.com.vn của Bên Cho Vay) (“**Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung**”) và phải thanh toán phí dịch vụ chuyển tiền theo yêu cầu của các đơn vị chuyển tiền (như ngân hàng/ bưu điện hoặc các tổ chức cung ứng dịch vụ khác) (“**Phí Chuyển Tiền**”). Phí Chuyển Tiền thay đổi tùy thuộc vào đơn vị chuyển tiền nơi Bên Vay thực hiện giao dịch cụ thể và việc Bên Vay thanh toán Phí Chuyển Tiền không được xem là thanh toán cho Khoản Vay hoặc phạt hoặc Phí Bảo Hiểm.

Nhằm hỗ trợ Bên Vay, Bên Cho Vay sẽ nhận của Bên Vay khoản Phí Chuyển Tiền cố định cho mỗi lần thanh toán với số tiền được quy định tại Mục 5.11 của Hợp Đồng Tín Dụng. Khoản Thanh Toán Hàng Tháng đã bao gồm Phí Chuyển Tiền cho một lần thanh toán. Trường hợp Bên Vay thanh toán Khoản Thanh Toán Hàng Tháng nhiều lần, từ lần thanh toán thứ hai và mỗi lần thanh toán tiếp theo của một phần của Khoản Thanh Toán Hàng Tháng, Bên Vay phải thanh toán cho Bên Cho Vay Phí Chuyển Tiền cho mỗi lần thanh toán. Bên Cho Vay cam kết không thu nhiều hơn số tiền phí dịch vụ chuyển tiền phải trả mà đơn vị chuyển tiền yêu cầu Bên Cho Vay thanh toán liên quan đến các giao dịch chuyển tiền được khách hàng của Bên Cho Vay thực hiện. Theo đó, phần chênh lệch thừa giữa số tiền phí dịch vụ chuyển tiền mà Bên Cho Vay đã nhận từ Bên Vay so với số tiền phí dịch vụ chuyển tiền thực tế phải trả cho đơn vị chuyển tiền sẽ được xử lý như khi Bên Vay thanh toán vượt quá (các) Khoản Thanh Toán Hàng Tháng đến hạn phải thanh toán quy định tại Mục 11.2 của Hợp Đồng Tín Dụng.

1. Bên Vay sẽ chịu trách nhiệm bồi hoàn cho Bên Cho Vay các khoản bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
2. Các khoản thanh toán của Bên Vay cho Bên Cho Vay theo Hợp Đồng Tín Dụng chưa bao gồm Thuế. Trường hợp có khoản thanh toán nào từ Bên Vay cho Bên Cho Vay phải chịu Thuế thì Bên Vay phải có nghĩa vụ thanh toán khoản Thuế đó.
3. **Trả nợ trước hạn hoặc thay đổi kế hoạch thanh toán theo yêu cầu của Bên Vay**
4. Trả nợ trước hạn: Với điều kiện là Bên Vay đã thanh toán đầy đủ tối thiểu 2 (hai) Khoản Thanh Toán Hàng Tháng (trong trường hợp Sản Phẩm Được Tài Trợ là xe ô tô) hoặc 4 (bốn) Khoản Thanh Toán Hàng Tháng (trong trường hợp Sản Phẩm Được Tài Trợ là các hàng hóa/dịch vụ khác) và được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên Cho Vay, Bên Vay có quyền thanh toán Khoản Nợ trước thời hạn quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng này bằng việc thanh toán một lần cho Bên Cho Vay (“**Trả Nợ Trước Hạn**”) các khoản tiền, bao gồm (i) các Khoản Thanh Toán Hàng tháng đến hạn phải trả của tháng đó; (ii) Khoản Cấp Vốn còn lại; (iii) khoản phạt quy định tại Mục 14.2 của Hợp Đồng Tín Dụng này (nếu có); và (iv) khoản phí quy định tại Mục 14.1 của Hợp Đồng Tín Dụng này.
5. Thay đổi kế hoạch thanh toán: Khi có chấp thuận trước của Bên Cho Vay, Bên Vay được quyền thay đổi kế hoạch thanh toán theo quy định pháp luật và phải trả các khoản phạt theo quy định tại Mục 14.4 của Hợp Đồng Tín Dụng này.
6. **Thu nợ trước hạn theo yêu cầu của Bên Cho Vay**
7. Nếu Bên Vay vi phạm nghĩa vụ hoàn trả Khoản Nợ được quy định tại Mục 11 của Hợp Đồng Tín Dụng này hoặc Bên Vay gian lận và/hoặc lừa đảo, hoặc Bên Vay vi phạm các nghĩa vụ tại Mục 8 của Hợp Đồng Tín Dụng này hoặc Bên Vay vi phạm Hợp Đồng Thế Chấp hoặc Bên Vay vi phạm các cam kết và bảo đảm của Bên Vay theo quy định tại Mục 3 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bên Vay không cung cấp các thông tin bắt buộc cho Bên Cho Vay theo quy định tại Mục 4 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung, Bên Cho Vay có quyền chấm dứt cho vay, bằng cách gửi thông báo cho Bên Vay, yêu cầu Bên Vay thanh toán một lần cho Bên Cho Vay các khoản tiền, bao gồm (i) các Khoản Thanh Toán Hàng Tháng đến hạn phải trả của tháng đó; (ii) Khoản Cấp Vốn còn lại; và (iii) các khoản phạt quy định tại Mục 14.2 (nếu có) và Mục 14.3 của Hợp Đồng Tín Dụng này (“**Thu Khoản Nợ Trước Hạn**”). Bên Vay phải thanh toán Khoản Nợ trước hạn ngay khi nhận được thông báo của Bên Cho Vay. Trường hợp Bên Vay không trả được nợ trước hạn theo yêu cầu Thu Khoản Nợ Trước Hạn của Bên Cho Vay, Khoản Nợ này sẽ bị chuyển nợ quá hạn phù hợp với quy định pháp luật.
8. Trong trường hợp Bên Vay và Bên Cho Vay đã ký kết nhiều hơn một Hợp Đồng Tín Dụng mà Bên Vay vi phạm các nghĩa vụ như quy định tại Mục 13.1 trên đây, Bên Cho Vay có quyền Thu Khoản Nợ Trước Hạn đối với các Hợp Đồng Tín Dụng còn lại.
9. **Các khoản Phí và Phạt**
10. Khi Bên Vay yêu cầu Trả Nợ Trước Hạn theo quy định tại Mục 12.1 của Hợp Đồng Tín Dụng này, Bên Vay phải thanh toán cho Bên Cho Vay một khoản phí Trả Nợ Trước Hạn bằng (i) 6% (sáu phần trăm) của Khoản Cấp Vốn còn lại chưa thanh toán kể từ ngày Bên Cho Vay chấp thuận yêu cầu Trả Nợ Trước Hạn, hoặc (ii) Tiền Lãi của toàn bộ các kỳ thanh toán còn lại, tùy thuộc số tiền nào cao hơn nhưng không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định tại Mục 7 của Hợp Đồng Tín Dụng này.
11. Nếu Bên Vay vi phạm các nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Mục 11 của Hợp Đồng Tín Dụng này, Bên Vay sẽ phải thanh toán cho Bên Cho Vay khoản phạt bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) của Lãi Suất Thực Tế Hàng Tháng (theo quy định tại Mục 5.4 của Hợp Đồng Tín Dụng này) của Khoản Thanh Toán Hàng Tháng chưa thanh toán hoặc của Lãi Suất Trước Khuyến Mại (quy định tại Mục 5.3 của Hợp Đồng Tín Dụng này) của Khoản Thanh Toán Hàng Tháng chưa thanh toán (trong trường hợp Lãi Suất Thực Tế Hàng Tháng là lãi suất ưu đãi mà Bên Cho Vay áp dụng cho Bên Vay khi Bên Vay tham gia chương trình khuyến mại do Bên Cho Vay và/hoặc Bên Bán tổ chức). Bên Vay sẽ phải thanh toán các khoản phải trả còn nợ và khoản phạt chậm nhất là vào Ngày Thanh Toán Hàng Tháng kế tiếp.
12. Khi Bên Vay vi phạm các quy định của Hợp Đồng Tín Dụng và Bên Cho Vay thực hiện việc Thu Khoản Nợ Trước Hạn theo quy định tại Mục 13, Bên Vay phải thanh toán cho Bên Cho Vay một khoản phạt do vi phạm các quy định của Hợp Đồng Tín Dụng bằng 6% (sáu phần trăm) của Khoản Cấp Vốn còn lại chưa thanh toán kể từ ngày Bên Cho Vay yêu cầu Thu Khoản Nợ Trước Hạn đối với Bên Vay nhưng không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định tại Mục 7 của Hợp Đồng Tín Dụng này.
13. Khi Bên Vay yêu cầu thay đổi kế hoạch thanh toán theo Mục 12.2 của Hợp Đồng Tín Dụng này, Bên Vay phải thanh toán cho Bên Cho Vay một khoản phạt thay đổi kế hoạch thanh toán bằng 4% (bốn phần trăm) của Khoản Cấp Vốn còn lại chưa thanh toán.
14. **Chuyển nhượng hoặc chuyển giao hoặc thế chấp Khoản Nợ**
15. Bên Vay đồng ý rằng, theo quy định pháp luật, Bên Cho Vay có quyền chuyển nhượng hoặc chuyển giao, trên cơ sở truy đòi hoặc không truy đòi, Khoản Nợ quy định tại Mục 1.4 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung cùng với tất cả các quyền và nghĩa vụ có liên quan cho bên thứ ba (“**Bên Nhận Chuyển Nhượng**”) khi pháp luật có yêu cầu hoặc để thực hiện việc xử lý nợ theo quy trình xử lý nợ của Bên Cho Vay hoặc trong trường hợp sáp nhập, mua bán công ty.
16. Bên Vay đồng ý rằng, Bên Cho Vay có quyền thế chấp Khoản Nợ cùng với tất cả các quyền và nghĩa vụ có liên quan cho bên thứ ba được phép nhận thế chấp Khoản Nợ đó theo quy định của pháp luật Việt Nam (“**Bên Nhận Thế Chấp**”).
17. Bên Vay cam kết sẽ hợp tác với Bên Nhận Chuyển Nhượng, Bên Nhận Thế Chấp trong việc thực hiện thanh toán Khoản Nợ.
18. **Thông Báo**

Bên Cho Vay có quyền sử dụng một trong các phương thức nêu tại Mục 5.1 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung để thông báo cho Bên Vay:

1. Về việc chuyển nợ quá hạn theo Mục 11.1 của Hợp Đồng Tín Dụng. Nội dung Thông Báo tối thiểu gồm số dư nợ gốc bị quá hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn;
2. Về việc chấm dứt cho vay, Thu Khoản Nợ Trước Hạn theo Mục 13 của Hợp Đồng Tín Dụng. Nội dung Thông Báo tối thiểu gồm thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn;
3. Về việc Bên Vay trả nợ trước hạn theo Mục 12.1 của Hợp Đồng Tín Dụng. Nội dung Thông Báo tối thiểu bao gồm kế hoạch trả nợ gốc, lãi đối với dư nợ gốc còn lại;
4. Về lịch trả nợ gốc, lãi tiền vay khi có điều chỉnh theo Mục 12.2 của Hợp Đồng Tín Dụng; và các Thông Báo khác phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng Tín Dụng này.
5. **Điều khoản chung**
6. Bên Vay xác nhận và cam kết đã được Bên Cho Vay cung cấp bản dự thảo và giải thích chính xác, đầy đủ, trung thực các thông tin liên quan đến và đã đọc, hiểu, chấp nhận và không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện, kiện tụng nào về tất cả các nội dung của Hợp Đồng Tín Dụng và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung để xem xét, quyết định trước khi ký Hợp Đồng Tín Dụng này.
7. Hợp Đồng Tín Dụng được ký kết giữa Bên Vay và Bên Cho Vay sẽ được điều chỉnh theo pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Bất cứ thay đổi nào liên quan đến Hợp Đồng Tín Dụng phải được lập thành văn bản, mọi thỏa thuận không lập bằng văn bản sẽ không được xem xét và chấp thuận trừ trường hợp quy định tại Mục 3.1 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung.
8. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng Tín Dụng sẽ được giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền, trừ trường hợp các Bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.
9. Hợp Đồng Tín Dụng có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Bên Vay đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ được quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng này, trừ quy định tại Mục 4.3 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung. Trường hợp Bên Vay ký kết Hợp Đồng Tín Dụng không thông qua dịch vụ điện tử do Bên Cho Vay cung cấp, toàn bộ các trang của Hợp Đồng Tín Dụng này phải có ký hiệu thủy vân theo quy định của Bên Cho Vay. Bên Vay và Bên Cho Vay đồng ý rằng bất kỳ trang nào của Hợp Đồng Tín Dụng không có ký hiệu thủy vân theo quy định của Bên Cho Vay sẽ không có giá trị ràng buộc các Bên. Trong trường hợp này, các Bên thống nhất căn cứ nội dung Hợp Đồng Tín Dụng có ký hiệu thủy vân theo quy định của Bên Cho Vay đang được Bên Cho Vay và các bên vay khác ký kết tại cùng thời điểm.
10. Bên Vay đồng ý rằng Bên Cho Vay có quyền thu thập, sử dụng và lưu trữ thông tin, hình ảnh của Bên Vay vì mục đích thực hiện Hợp Đồng Tín Dụng này và các mục đích khác quy định tại Mục 4.3 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung; không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện, kiện tụng nào đối với Bên Cho Vay liên quan đến việc thu thập, sử dụng và lưu trữ thông tin, hình ảnh này.
11. Bên Vay đồng ý rằng Bên Cho Vay có quyền tiết lộ thông tin Khoản Vay, thông tin cá nhân của Bên Vay, do Bên Vay cung cấp hoặc do Bên Cho Vay thu thập được cho bên thứ ba bao gồm nhưng không giới hạn: Trung Tâm Thông Tin Tín Dụng Quốc Gia Việt Nam (CIC) hoặc tổ chức khác được phép hoạt động thông tin tín dụng theo quy định của Ngân hàng nhà nước, Bên Nhận Chuyển Nhượng, Bên Nhận Thế Chấp theo quy định tại Mục 15 của Hợp Đồng Tín Dụng này, bên môi giới, bên bảo hiểm, bên xử lý dữ liệu, bên cung cấp dịch vụ pháp lý, bên cung cấp dịch vụ thu hồi nợ. Ngoài ra, Bên Cho Vay còn có quyền tiết lộ, cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của các cơ quan chức năng liên quan, hoặc nhằm mục đích thực hiện các công việc liên quan đến Khoản Vay, hoặc trong trường hợp Bên Vay vi phạm Đề Nghị Cấp Tín Dụng Kiêm Thỏa Thuận Sử Dụng Dịch Vụ Điện Tử và/hoặc Hợp Đồng Tín Dụng.
12. Trường hợp Bên Vay ký kết Hợp Đồng Tín Dụng không thông qua dịch vụ điện tử do Bên Cho Vay cung cấp, Bên Vay đồng ý giữ 01 (một) bản chính của Hợp Đồng Tín Dụng có chữ ký của Bên Vay và không đóng dấu của Bên Cho Vay. Bên Vay có thể gọi điện qua đường dây nóng 1900558854 để yêu cầu Bên Cho Vay cung cấp bản Hợp Đồng Tín Dụng có đóng dấu của Bên Cho Vay.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đại diện Bên Cho Vay**  *(Ký, ghi rõ họ tên, và đóng dấu)* |  | **Bên Vay**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**«${c.fullName}»**

HD SAISON xin chân thành cảm ơn Quý khách đã quyết định sử dụng dịch vụ cấp tín dụng tiêu dùng của HD SAISON. HD SAISON cam kết sẽ phục vụ Quý Khách với chất lượng tốt nhất trong suốt thời hạn vay. Mọi thắc mắc liên quan đến Hợp Đồng Tín Dụng, xin Quý khách vui lòng liên hệ số điện thoại 1900558854 - Số máy lẻ: 2 hoặc 3 hoặc 5 để được hỗ trợ.